

NGŨ. PHẠM ĐÌNH THỰC

(Nguyên trưởng bộ môn Phương pháp dạy Toán Tiểu học, Đại học Sài Gòn)

39
BỘ ĐỀ

BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI

TOÁN



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

NGƯ. PHẠM ĐÌNH THỰC

(Nguyên Trưởng bộ môn Phương pháp dạy Toán Tiểu học, Đại học Sài Gòn)

39 BỘ ĐỀ

BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI

TOÁN 5

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

16 Hàng Chuối – Hai Bà Trưng – Hà Nội

Điện thoại: Biên tập – Chế bản: (04) 39714896

Quản lý xuất bản: (04) 39728806; Tổng Biên tập: (04)39715011;

Fax: (04) 39729436

* * *

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc - Tổng biên tập: TS. PHẠM THỊ TRÂM

Biên tập: LÊ THANH HOA

Sửa bài: THÁI VĂN

Trình bày bìa: THÁI HỌC

Đối tác liên kết xuất bản:**NHÀ SÁCH HỒNG ÂN**

20 Nguyễn Thị Minh Khai - Quận I - TP. Hồ Chí Minh

SÁCH LIÊN KẾT**39 BỘ ĐỀ BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI TOÁN 5**

Mã số: 1L - 401ĐH2015

In 3.000 cuốn, khổ 16 × 24cm tại Công ty Cổ phần Văn hoá Văn Lang.

Địa chỉ: Số 6 Nguyễn Trung Trực – P. 5 – Q. Bình Thạnh – TP. Hồ Chí Minh.

Số xuất bản: 1799 - 2015/CXBIPH/04 - 255/ĐHQGHN, ngày 08/07/2015.

Quyết định xuất bản số: 404LK - TN/QĐ – NXBĐHQGHN ngày 14/07/2015 .

In xong và nộp lưu chiểu quý III năm 2015.

Chương một**14 ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI TOÁN TOÀN QUỐC
BẬC TIỂU HỌC****ĐỀ 1****Năm học 1982 – 1983**

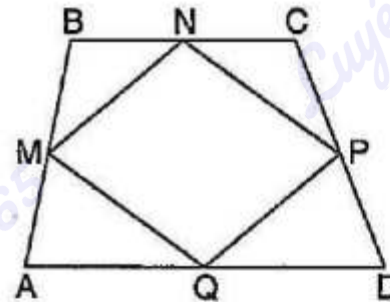
Bài 1. Cho một số tự nhiên gồm các số tự nhiên liên tiếp từ 1 đến 1983 được viết theo thứ tự liền nhau như sau:

1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 ... 1980 1981 1982 1983

Hãy tính tổng tất cả các chữ số của số đó.

Bài 2. Hãy tìm số gồm bốn chữ số, biết rằng nếu số đó chia cho 131 thì dư 18, nếu chia cho 132 thì dư 3.

Bài 3. Cho hình thang ABCD và bốn trung điểm của các cạnh là M, N, P, Q. Hãy so sánh diện tích tứ giác MNPQ với hình thang ABCD.



Bài 4. Ba bạn Minh, Nam, Phú thực hiện một chuyến đi từ A đến B. Vì Minh có xe máy chỉ kèm được một bạn nên họ đã giải quyết như sau: mỗi bạn Nam, Phú phải đi bộ một đoạn đường và đi với Minh một đoạn đường khác. Cả ba khởi hành cùng một lúc từ A, trong đó Nam đi bộ, còn Minh kèm Phú đi xe máy. Sau 2 giờ đến một địa điểm C nào đó thì Minh dừng xe để Phú tiếp tục đi bộ đến B, còn Minh quay trở lại gặp Nam ở D rồi kèm Nam tiếp tục đi theo hướng đến B. Cuối cùng cả ba đều đến B cùng một lúc. Em hãy giải thích xem họ đã tổ chức chuyến đi như thế nào? Hai địa điểm A và B cách nhau bao nhiêu ki-lô-mét? Biết rằng vận tốc xe máy là 20km/h. Nam đi bộ với vận tốc 5km/h và Phú đi bộ với vận tốc 4km/h.^(*)

^(*) Xin lưu ý: h là kí hiệu quốc tế (và Việt Nam) của giờ, km/h đọc là "ki-lô-mét trên giờ".

ĐỀ 2**Năm học 1983 - 1984**

Bài 1. Khi nhân một số với 1983, bạn Nam đã đặt tất cả các tích riêng thẳng cột như trong phép cộng nên có kết quả sai là 41 664. Hãy tìm tích đúng của phép nhân đã cho.

Bài 2. Cho $\overline{ab} \times \overline{ba} = 1855$. Thay các chữ a, b bằng những chữ số thích hợp, biết rằng \overline{ab} lớn hơn tổng các chữ số của số đó 45 đơn vị.

Bài 3. Cần ít nhất bao nhiêu điểm để có các đỉnh của bốn hình tam giác?

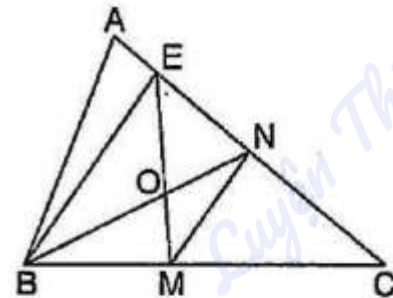
ĐỀ 3**Năm học 1984 - 1985**

Bài 1. Cho hai số \overline{ab} và \overline{ba} . Thương của hai số đó bằng 1,75. Hiệu của hai số đó bằng 27. Hãy tìm hai số đó.

- Bài 2.** Một đội xe tải có 5 chiếc xe. Trong đó có hai xe A và B, mỗi xe chở được 3 tấn; hai xe C và D, mỗi xe chở được 4,5 tấn; còn xe E chở nhiều hơn mức trung bình của toàn đội là 1 tấn. Hãy tính xem xe E chở được mấy tấn?

Bài 3. Cho hình tam giác ABC có N là trung điểm cạnh AC. Trên hình đó có hình thang BMNE. Nối B với N, E với M, hai đoạn thẳng này cắt nhau ở điểm O.

- So sánh diện tích tam giác OBM và tam giác OEN.
- So sánh diện tích tam giác EMC và tứ giác AEMB.

**ĐỀ 4****Năm học 1985 - 1986^(*)**

Bài 1. Cho một số có hai chữ số. Nếu viết thêm hai chữ số nữa vào bên phải số đó thì được số mới lớn hơn số đã cho 1986 đơn vị. Hãy tìm số đã cho và hai chữ số được viết thêm vào đó.

^(*) Đây là năm học đầu tiên thi theo chương trình Cải cách giáo dục (ban hành năm 1981).